TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHÓ HÒ CHÍ M

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1292/2017/DS-ST

Ngày: 25/9/2017

V/v tranh chấp đòi tài sản

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân Trang

Các Hôi thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhung

2. Ông Trần Văn Cảnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **An Phương Trang**, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Xuân Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2017 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 260/2015/TLST-DS ngày 13/8/2015 về việc "Tranh chấp đòi tài sản".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1622/2017/QĐ-ST ngày 28/7/2017 và các quyết định hoãn phiên tòa số 4687/2017/QĐ-ST ngày 14/8/2017 và 4696/2017/QĐ-ST ngày 01/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ông **Tăng Văn Đ**, sinh năm 1958 (xin vắng)

Địa chỉ: 220 lô L, cư xá T Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí M.

2. Bà **Tăng Thị D,** sinh năm 1965 (xin vắng)

Địa chỉ: 104/9A Phan Chu Trinh, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuân An, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: luật sư Ngô Nguyên M (xin vắng)

Bị đơn: Ông **Tăng Hoài M**, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: E3/5/1B ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tăng Văn T, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Leonhard Moll Bogen 7 (LandaoBogen 7) 81373 Munchen, Germany.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tăng Văn Đ, sinh năm 1958 (xin vắng)

2. Ông Tăng Oai H, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: 37 Phan Chu Trinh, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 05/6/2017 nguyên đơn ông Tăng Văn Đ và bà Tăng Thị D trình bày:

Nhà đất 37 Phan Chu Trinh, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương là di sản của bà Trần Thị Cà mất để lại, không có di chúc. Bà Cà có các người con gồm các ông bà Tăng Văn T, Tăng Văn Đ, Tăng Hoài M, Tăng Thị D, Tăng Oai H, Tăng Phước. Các ông bà nêu trên có lập văn bản thỏa thuận về việc chia tài sản chung đối với nhà đất thành 06 phần bằng nhau sau khi trừ các chi phí làm giấy tờ và trả nợ.

Ngày 05/10/2010 ông Đ và bà D có ứng tiền đưa cho ông M số tiền 10.000.000 đồng (ông Đ 5.000.000 đồng, bà D 5.000.000 đồng) và đưa bản chính giấy tay mua nhà đất và hộ khẩu, khai sinh của 06 anh em để ông M làm thủ tục kê khai thừa kế. Tuy nhiên ông M làm giấy tờ chỉ khai một mình ông M nên không được cấp giấy.

Ngày 14/11/2014 trong biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu có ghi nhận về nội dung bà D và ông Đ trước đây đã đưa cho ông M số tiền 10.000.000 đồng. Cùng ngày ông M có làm giấy cam kết nhận số tiền 4.800.000 đồng tiền bồi dưỡng, thù lao cho việc đi làm thủ tục giấy tờ nhà đất. Giấy cam kết trên có chữ ký của ông Đ, ông M, bà D và ông H. Tuy nhiên sau khi nhận tiền cho đến nay ông M vẫn không tiến hành làm thủ tục kê khai nhà đất như đã cam kết, vẫn giữ các bản chính giấy tờ và hộ khẩu nhà.

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông M trả lại số tiền đã nhận của nguyên đơn hai lần tổng cộng là 14.800.000 đồng, bản chính giấy tay mua nhà đất của bà Cà và hộ khẩu của ông H và ông Phước.

Bị đơn ông Tăng Hoài M hiện đang cư trú tại địa chỉ E3/5/1B ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí M. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý, giấy triệu tập lên Tòa làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết

định đưa vụ án ra xét xử để ông thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng. Tuy nhiên đến nay ông M không có mặt cũng như không có ý kiến phản hồi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tăng Văn T đã được Tòa án thực hiện việc ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Ông T đã có ủy quyền hợp lệ cho ông Tăng Văn Đ thống nhất yêu cầu của nguyên đơn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tăng Oai H: hiện đang cư trú tại địa chỉ 37 Phan Chu Trinh, khu phố Chọ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý, giấy triệu tập lên Tòa làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử để ông thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng. Tuy nhiên đến nay ông H không có mặt cũng như không có ý kiến phản hồi.

Tại Đơn xác nhận của ông H lập ngày 19/3/2015, có xác nhận chữ ký của Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ngày 20/3/2015 (bản sao có chứng thực ngày 21/3/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 27, quận Bình Thạnh) thì ông H có khai xác nhận việc ông Đ, bà D có đưa hai lần tiền cho ông M: lần đầu 10.000.000 đồng ngày 05/10/2010, lần sau 4.800.000 đồng để trả chi phí thù lao cho ông M.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, đại diện ông T xin vắng mặt.

Ông M, ông H vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và các thành viên Hội đồng xét xử cũng như các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả lại cho nguyên đơn 14.800.000 đồng, bản chính giấy tay mua nhà đất của bà Cà và hộ khẩu của ông H và ông Phước.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền: Nguyên đơn kiện bị đơn đòi tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tăng Văn T đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức nên

vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M.

Về tố tụng: ông T đã ủy quyền hợp lệ cho ông Đ; ông Đ và bà D xin vắng mặt; ông M và ông H đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ trong tất cả các giai đoạn tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại biên bản hòa giải và giấy cam kết ngày 14/11/2014 ông Tăng Hoài M thừa nhận có nhận số tiền 14.800.000 đồng của ông Đ và bà D để làm thủ tục giấy tờ nhà đất số 37 Phan Chu Trinh, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương của cha mẹ để lại.

Sau đó cho đến nay ông M không tiến hành các thủ tục làm giấy tờ nhà đất, không trả lại các giấy tờ liên quan cũng như số tiền đã nhận cho nguyên đơn.

Từ tháng 3/2015 ông Đ, bà D đã khởi kiện, qua xác M ông M hiện đang cư trú E3/5/1B ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí M.

Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ cho ông M nhưng ông không đến để tự khai, hòa giải, xét xử là tự ông đã từ bỏ quyền để trình bày, phản bác của mình.

Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ đúng pháp luật nên được chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: ông M phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYÉT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 37, 38, 48, 203 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tăng Văn Đ và bà Tăng Thi D.

Buộc ông Tăng Hoài M phải trả lại cho ông Tăng Văn Đ và bà Tăng Thị D số tiền là 14.800.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm nghìn đồng), bản chính giấy tờ tay mua bán nhà đất số 37 Phan Chu Trinh, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương của bà Trần Thị Cà, hộ khẩu của ông Tăng Oai H và Tăng Phước.

Thi hành án ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Đ và bà D có đơn yêu cầu ông M chưa thi hành xong số tiền trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 740.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) ông Tăng Hoài M phải chịu.

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho ông Tăng Văn Đ và bà Tăng Thị D số tiền 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AE/2011/08506 ngày 02/03/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luât Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cuc THADS TP.HCM;
- Chi cuc THADS H.Bình Chánh;
- Các đương sư;
- Luu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Xuân Trang